

Bản án số: 359/2024/DS-PT

Ngày 11 - 9 - 2024

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU****- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan

Các Thẩm phán: Ông Dương Hùng Quang

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 239/2024/TLPT-DS ngày 23 tháng 7 năm 2024 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 138/2024/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 277/2024/QĐ-PT ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1954 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông H là bà Trần Kim Xuyên, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: Đường Hồ Tùng Mậu, khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Hữu D – Là bị đơn.**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Nguyên đơn, ông Lê Văn H trình bày: Vào ngày 18/01/2023 ông H cho ông D vay số tiền 80.000.000 đồng lãi suất 4%/tháng, ông D nộp lãi đến ngày 18/7/2023 thì ông D không trả vốn và lãi nên ông H khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau yêu cầu giải quyết. Vào ngày 27/12/2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, ông D thỏa thuận đồng ý trả 80.000.000 đồng cho ông H trong 8 tháng, cụ thể vào ngày 10/01/2024, ông D trả 15.000.000 đồng, từ ngày 10/02/2024 đến ngày 10/07/2024 mỗi tháng ông D trả 10.000.000 đồng, vào ngày 10/8/2024 trả 5.000.000 đồng là dứt điểm, ông H đồng ý thỏa thuận nên đã rút đơn khởi kiện. Vào ngày 10/01/2024 ông D có trả cho ông H 15.000.000 đồng và

không tiếp tục trả tiền tháng tiếp theo. Do đó ông H tiếp tục khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông D trả 65.000.000 đồng tiền vốn và yêu cầu tính lãi từ ngày 18/7/2023 đến ngày xét xử là ngày 13/6/2024 với lãi suất 1,66%/ tháng (65.000.000 đồng x 1,66% x 10 tháng 25 ngày) bằng số tiền 11.689.166 đồng. Ông H yêu cầu ông D thanh toán tổng cộng vốn và lãi là 76.689.166 đồng.

Bị đơn, ông Nguyễn Hữu D trình bày: Ông D thừa nhận ngày 18/01/2023 ông D có vay của ông H số tiền 80.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 4%/tháng. Quá trình vay ông D thanh toán cho ông H tiền lãi đến ngày 18/7/2023 thì không có khả năng trả lãi nên ông H khởi kiện. Vào ngày 27/12/2023, sau khi thỏa thuận ông D có viết giấy cam kết trả nợ gốc 80.000.000 đồng cho ông H thành 08 lần từ ngày 10/01/2024 đến 10/8/2024 (thanh toán vào ngày 10 hàng tháng), ông H không tính tiền lãi. Thực hiện theo thỏa thuận, ngày 10/01/2024 ông D có trả cho ông H 15.000.000 đồng, đến ngày 10/02/2024 do có khó khăn về kinh tế nên ông D xin ông H cho thanh toán trễ hạn nhưng ông H không trả lời và khởi kiện ra Tòa án. Nay ông D đồng ý thanh toán 65.000.000 đồng tiền vốn và đồng ý thanh toán lãi từ ngày 11/01/2024 đến ngày xét xử với lãi suất 1,66%/tháng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 138/2024/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H.

Buộc ông Nguyễn Hữu D có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Văn H số tiền 76.689.166 đồng.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 26/6/2024, ông Nguyễn Hữu D là bị đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu được trả khoản nợ gốc là 65.000.000 đồng tính từ ngày 11/01/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm và điều chỉnh khoản lãi suất ông D đã trả cho ông H từ ngày 18/01/2023 đến ngày 18/7/2023 theo mức lãi suất 1,66 %/tháng. Ông D đồng ý trả vốn và lãi là 60.986.933 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và tranh luận cho rằng: Do ông H đồng ý không tính lãi cho ông D nên ông D viết giấy thỏa thuận trả nợ cho ông H vào ngày 27/12/2023, ông D có trả nợ được 15.000.000 đồng vào ngày 10/01/2024 nên ông D chấp nhận trả 65.000.000 đồng tiền vốn và tính lãi theo mức lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày 11/01/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Hữu D, căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Hữu D, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo biên nhận nợ ngày 18/01/2023, ông D thừa nhận đã vay của ông H 80.000.000 đồng với lãi suất 4%/tháng. Ông H thừa nhận ông D đã trả lãi cho ông H đến ngày 18/7/2023. Do ông D không tiếp tục trả lãi và không trả vốn nên ông H khởi kiện ông D tại Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Vào ngày 27/12/2023, ông D có viết giấy thỏa thuận cam kết trả nợ gốc 80.000.000 đồng cho ông H thành 08 lần từ ngày 10/01/2024 đến 10/8/2024 thì ông H không yêu cầu ông D trả lãi và ông H đã rút đơn khởi kiện (BL 29). Đến ngày 10/01/2024, ông D có thanh toán cho ông H 15.000.000 đồng và không tiếp tục trả tiền của tháng tiếp theo đúng thời hạn thỏa thuận. Ông D cho rằng do tháng trả nợ tiếp theo rơi vào dịp tết nên ông D yêu cầu ông H cho chậm việc trả nợ 10 ngày nhưng ông H không đồng ý và ông H tiếp tục khởi kiện yêu cầu ông D trả 65.000.000 đồng tiền vốn và tính lãi từ ngày 18/8/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất do Nhà nước quy định là 1,66%/tháng.

[2] Xét thấy, ông D đã thỏa thuận trả nợ cho ông H theo giấy cam kết thỏa thuận trả nợ ngày 27/12/2023 tại Tòa án thành phố Cà Mau, thì ông H không yêu cầu ông D trả lãi, nhưng do ông D chỉ thực hiện việc trả nợ vào ngày 10/01/2024 với số tiền 15.000.000 đồng, thời gian trả nợ của tháng tiếp theo ông D không thực hiện việc trả nợ đúng hạn như đã cam kết nên ông H khởi kiện yêu cầu ông D trả số tiền còn lại là 65.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi xuất do Nhà nước quy định là 1,66%/tháng tính từ ngày 18/7/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp. Bản án sơ thẩm buộc ông D thanh toán nợ vốn 65.000.000 đồng và trả lãi được tính từ ngày 18/7/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm là 10 tháng 25 ngày bằng số tiền lãi 11.689.166 đồng là phù hợp.

Do đó, ông D kháng cáo yêu cầu tính lãi theo lãi suất Nhà nước từ thời điểm ông viết giấy thỏa thuận trả nợ ngày 27/12/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm và đối trừ với số tiền lãi ông D đã trả cho ông H từ ngày 18/01/2023 đến ngày 18/7/2023 với số tiền 19.200.000 đồng là không phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông D.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông D không có chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông D nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của ông D không được chấp nhận nên ông D phải chịu theo quy định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Hữu D.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 138/2024/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Tuyên xử

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H. Buộc ông Nguyễn Hữu D có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Văn H số tiền 76.689.166 đồng (Bảy mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng). Trong đó nợ vốn 65.000.000 đồng, nợ lãi 11.689.166 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền nói trên, thì còn phải chịu khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hữu D phải chịu 3.834.000 đồng. Ông Lê Văn H không phải chịu án phí.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Hữu D phải chịu 300.000 đồng, ngày 04/7/2024 ông D đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0008955 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Hùng Quang

Châu Minh Hoàng

Bùi Thị Phương Loan

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi Cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

Bùi Thị Phương Loan